TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49A/2019/DS-ST
Ngày: 26 /7/2019
V/v tranh chấp dân sự
tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Bảo Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hồng Thơ
2. Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 23 tháng 5, ngày 04 tháng 6 và ngày 26 tháng 7 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 900/2018/TLST - DS, ngày 12 tháng 12 năm 2018, *"Về việc tranh chấp về hợp đồng dân sự hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐST - DS ngày 7 tháng 5 năm 2019.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A
Trụ sở: Đường N, phường 5, Quận 3, TP Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông T- chức vụ Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh K-chức vụ Giám đốc Ngân hàng A-Chi nhánh Đồng Tháp.
Địa chỉ: Đường Đ, Phường 1, TP Cao Lãnh, tỉnh ĐT.
Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Phạm Tấn L, chức vụ Trưởng bộ phận khách hành cá nhân.
Bị đơn: Ông Trần Hữu P, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Khóm 4,phường S, TP.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh L có mặt tại phiên tòa.
Ông P Phước vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng TMCP A và tại phiên tòa ông Phạm Tấn L đại diện trình bày:

Ngày 20/8/2015 ông Trần Hữu P có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP A-Chi nhánh Đồng Tháp, hợp đồng số DOT.CN42.200815 để vay số tiền

50.000.000 đồng, thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay trong hạn 7,5%/năm.

Trong quá trình vay vốn ông Trần Hữu Pđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, ngày 26/01/2018 Ngân hàng thông báo thu hồi trước hạn toàn bộ khoản vay chưa thanh toán của ông P và từ ngày 26/02/2018, Ngân hàng TMCP A đã chuyển toàn bộ nợ vay chưa thanh toán sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 5/9/2018, ông Trần Hữu P còn nợ lại Ngân hàng A số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, lãi quá hạn 3.859.841 đồng, phạt chậm trả 1.800.000 đồng. Tổng cộng 31.534.341 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Trần Hữu P trả cho Ngân hàng số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, (từ ngày 20/8/2017 đến ngày 28/01/2018) ; lãi quá hạn 3.859.841 đồng (từ ngày 25/02/2018 đến ngày 26/7/2019) và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng (Từ ngày 28/9/2017 đến ngày 28/5/2018). Tổng cộng số tiền là 31.534.341 đồng ngoài ra ông Trần Hữu P còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 27/7/2019 cho đến ngày trả dứt nợ.

- *Theo ông Trần Hữu P thì:* Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Trần Hữu P theo quy định của pháp luật ông Trần Hữu P không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà ông Trần Hữu P vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP A-Chi nhánh Đồng Tháp và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp dân sự hợp đồng tín dụng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Trần Hữu P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Trần Hữu P trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, (từ ngày 20/8/2017 đến ngày 28/01/2018) ; lãi quá hạn 3.859.841 đồng (từ ngày 25/02/2018 đến ngày 26/7/2019) và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng (Từ ngày 28/9/2017 đến ngày 28/5/2018). Tổng cộng số tiền là 31.534.341 đồng ngoài ra ông Trần Hữu P còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 27/7/2019 cho đến ngày trả dứt nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với số tiền Ngân hàng TMCP A yêu cầu số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, lãi quá hạn 3.859.841 đồng và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng. Tổng cộng 31.534.341 đồng là có căn cứ chấp nhận; Bởi vì từ khi vay tiền thì giữa Ngân hàng TMCP A và ông Trần Hữu P có ký hợp đồng vay theo hợp đồng số DOT.CN42.200815 để vay số tiền 50.000.000 đồng là có và trong quá trình vay thì ông P có trả cho Ngân hàng A một số tiền vốn được 26.063.000 đồng.

Ngoài ra tại phiên tòa hôm nay Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Trần Hữu P theo quy định của pháp luật ông Trần Hữu P không có văn bản ghi ý kiến về việc giải quyết vụ án. Tại phiên toà ông Trần Hữu P vắng mặt không có lý do ông Trần Hữu P đã tước bỏ quyền chứng minh của ông Trần Hữu P.

Cho nên việc Ngân hàng TMCP A yêu cầu là có căn cứ chấp nhận. Buộc ông P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, lãi quá hạn 3.859.841 đồng và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng. Tổng cộng 31.534.341 đồng

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.576.500 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí là 727.000 đồng theo biên lai thu số 0005030 ngày 6/12/2018, tại chi Cục thi hành án thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 25, 33 điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Trần Hữu P trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, lãi quá hạn 3.859.841 đồng và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng. Tổng cộng 31.534.341 đồng.

Buộc ông Trần Hữu P có trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền vốn 23.937.000 đồng, lãi trong hạn 1.937.500 đồng, lãi quá hạn 3.859.841 đồng và lãi phạt chậm trả 1.800.000 đồng. Tổng cộng 31.534.341 đồng.

Ông Trần Hữu P phải chịu lãi chậm trả theo hợp đồng đã ký kết số DOT.CN42.200815 ngày 20/8/2015 cho đến khi trả hết nợ.

Ông Trần Hữu P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.576.500 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí là 727.000 đồng theo biên lai thu số 0005030 ngày 6/12/2018, tại chi Cục thi hành án thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngân hàng TMCP A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trần Hữu P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt, niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Tòa án tỉnh ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Bảo Giang